

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 24 tháng 02 năm 2026

Số: 35/2026/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2026, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Bà Tạ Thị Kim Ph, sinh ngày 11/11/1969

Số định danh: 095169000096 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 19/02/2021.

Trú tại: Số nhà 44, Nguyễn Thái Học, Khóm 5, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau.

+ *Bị đơn*: Ông Phan Văn T, sinh ngày 25/10/1969

Số định danh: 096069000080 do Bộ Công an cấp ngày 27/9/2024

Trú tại: Số nhà 44, Nguyễn Thái Học, Khóm 5, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Tạ Thị Kim Ph và ông Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- *Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Tạ Thị Kim Ph và ông Phan Văn T.

2.2- *Về con chung*: 01 người con chung là Phan Như Ái, sinh ngày 12/11/1995, **đã trưởng thành, có công việc làm lo được cho bản thân**, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3- *Về tài sản chung*: Bà Tạ Thị Kim Ph và ông Phan Văn T xác định đã tự thoả thuận tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- *Về nợ chung*: Bà Tạ Thị Kim Ph và ông Phan Văn T xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5- *Về án phí hôn nhân và gia đình*: 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định, bà Tạ Thị Kim Ph phải nộp 75.000 đồng, ông Phan Văn T phải nộp 75.000 đồng. Bà Tạ Thị Kim Ph tự nguyện nộp thay cho ông Phan Văn T; do đó, bà Tạ Thị Kim Ph phải chịu án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Bà Tạ Thị Kim Ph đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo biên lai thu số 0001693 được chuyển thu án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Hoàn lại cho bà Tạ Thị Kim Ph 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 6 - Cà Mau;
- THA.DS tỉnh Cà Mau;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình